

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3155/TTr-SGDĐT ngày 06 tháng 5 năm 2026 và Tờ trình số 3047/TTr-SGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2026; ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Chương II

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 5 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức dạy thêm, học thêm; định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm nhằm phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc thanh tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý khi được yêu cầu; khi cần thiết, kiến nghị cơ quan thanh tra tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm.

3. Thông báo công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử, nơi tiếp công dân tại trụ sở cơ quan Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm và số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học theo quy định hoặc theo yêu cầu đột xuất.

Điều 4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể và công tác phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

1. Các sở, ban, ngành có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền các cấp để tuyên truyền, quản lý thực hiện tốt việc dạy thêm, học thêm theo chức năng và thẩm quyền; kịp thời phát hiện, phản ánh những vi phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm, trong đó Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, phản ánh các vi phạm về vệ sinh môi trường tại các cơ sở dạy thêm.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn thu dạy thêm, học thêm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, thực hiện việc cấp đăng ký kinh doanh dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh: Chủ động, thường xuyên phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan có liên quan tuyên truyền các quy định về dạy thêm, học thêm để Nhân dân, nhất là cha mẹ học sinh biết, giám sát, thực hiện; thường xuyên phản ánh việc chấp hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên, cha mẹ học sinh biết và thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; đồng thời phát huy vai trò giám sát đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc dạy thêm, học thêm.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm; ngăn chặn, phòng ngừa, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm.

2. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, được sửa đổi tại Điều 7 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT và các văn bản có liên quan.

3. Thông báo công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử (hoặc website của đơn vị), tại trụ sở cơ quan Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm và số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý.

4. Thực hiện việc cấp đăng ký kinh doanh dạy thêm, học thêm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) mỗi năm 02 lần (trước ngày 20 tháng 6 và trước ngày 20 tháng 12).

Điều 6. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ sở giáo dục

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, người học và cha mẹ người học biết và thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm.

2. Chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý các ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm đối với giáo viên của nhà trường dạy thêm ở ngoài nhà trường hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý giáo viên của nhà trường vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo năm học đúng quy định tại Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; gửi kế hoạch về cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp để theo dõi, tổng hợp.

5. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm (bao gồm cả hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường và việc giáo viên của đơn vị tham gia dạy thêm ngoài nhà trường theo quy định) nhằm nhắc nhở, chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định.

6. Thông báo công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử (hoặc website của đơn vị), tại trụ sở cơ quan Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm; thông tin về các khóa học thêm và số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trái quy định trong quá trình tổ chức thực hiện.

7. Kịp thời thông tin, báo cáo về tình hình dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý; định kỳ cuối năm học, tổng hợp báo cáo cơ quan quản lý giáo dục về tình hình dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường

1. Chịu trách nhiệm quản lý dạy thêm, học thêm; chất lượng dạy thêm, học thêm tại cơ sở dạy thêm, học thêm; thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các cơ quan có trách nhiệm quản lý các cấp trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

3. Cơ sở dạy thêm sau khi được cấp đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thông báo với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc tạm ngừng, chấm dứt hoạt động.

4. Không bố trí giáo viên đang dạy học tại các nhà trường dạy thêm cho người học mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công trực tiếp dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Thông báo công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử (website) hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm; thông tin về tuyển sinh các khóa học thêm và số điện thoại để tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, phản ánh về dạy thêm, học thêm trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Thực hiện đầy đủ quy định về vệ sinh môi trường, không gây tiếng ồn, có biện pháp thu gom rác thải.

7. Tổng hợp, báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm gửi Sở Giáo dục và Đào tạo định kỳ hằng năm (trước ngày 20 tháng 12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 8. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông sử dụng nguồn ngân sách nhà nước được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có) để tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán và các quy định khác có liên quan.

Điều 9. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm thu từ người học thêm.

2. Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với các cơ sở dạy thêm; khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện miễn, giảm tiền học thêm đối với người học thuộc hộ gia đình chính sách, hộ gia đình có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số.

3. Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh chịu sự thanh tra của Thanh tra tỉnh và các cơ quan thanh tra theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh chịu sự kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan quản lý giáo dục theo quy định.

3. Việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm được thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Cơ sở giáo dục, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định.

3. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm nhắc nhở, phê bình, xử lý kỷ luật kịp thời, đúng thẩm quyền và quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.
2. Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường và các sở, ngành có liên quan kịp thời phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Quyết định này đến cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh trên địa bàn tỉnh.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Hiệu trưởng (giám đốc) các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; các cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 13;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Các phòng: KGVX(L_QĐQP03); NC; KTTH;
- Lưu: VT, KP293/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân